TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 12/2018/HSST
Ngày 11/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Kiên

Bà Phạm Thị Dung

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Mạnh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2018, tại nhà văn hóa tổ dân phố 6B1, thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Đặng Văn T. Sinh ngày 20 tháng 01 năm 1990 tại Yên Bái; nơi cư trú: Thôn 6, xã Lâm Giang, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không. Con ông: Đặng Xuân Hồng, con bà Ngô Thị Thế, vợ Nguyễn Huyền My, con Đặng Minh Ngọc. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 24/12/2017, tạm giam từ ngày 27/12/2017 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên, Lào Cai - Có mặt

2. Lê Thế C; Sinh ngày 05 tháng 5 năm 1980 tại Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn 11, xã Lâm Giang, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Xuân Loán; con bà Lưu Thị Cội; vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân ngày 21/02/2006, Lê Thế C bị Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm g, p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 42 Bộ luật hình sự xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản thời hạn tính từ ngày 24/11/2005. Ngày 03/4/2006, Lê Thế C đã chấp hành xong phần dân sự, ngày 24/11/2006, chấp hành xong hình phạt tù nên đã

được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2017, tạm giam từ ngày 27/12/2017 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên, Lào Cai - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 24/12/2017, Đặng Văn T, SN 1990 trú tại thôn 6, xã Lâm Giang, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái gọi điện rủ Lê Thế C, SN 1980 trú tại thôn 11, xã Lâm Giang, huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái cùng nhau đi mua ma túy về sử dụng, C đồng ý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, T đi xe máy lên và gặp C đang đứng đợi bên đường (cách nhà C khoảng 01 km), T gửi xe máy của mình ở nhà dân gần đó, sau đó C điều khiển xe máy BKS 24P2 – 7613 chở T đi lên xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên rẽ ra quốc lộ 279 đến gầm cầu cao tốc Nội Bài – Lào Cai, thì C dừng xe lại, T đưa cho C 200.000đ để góp mua ma túy. C đi đến gặp một người phụ nữ trung tuổi đứng ở khu vực gầm cầu và hỏi: "Chị có hàng không?", người phụ nữ trả lời "Có", C nói "Chị cho em bốn trăm nghìn". Sau đó, C đưa cho người phụ nữ 400.000đ (trong đó có 200.000đ tiền của C và 200.000đ tiền của T gửi). Người phụ nữ nhận tiền rồi đưa một gói nhỏ nilon màu đen cho C. C dấu gói nilon màu đen vào cạnh bao thuốc lá Thăng Long rồi đút vào túi quần sau bên trái, xong thì điều khiển xe máy chở T về theo đường cũ. Trên đường đi, C vừa điều khiển xe mô tô vừa dùng tay trái móc gói ma túy ra đưa lên miệng cắn rách túi ni lon màu đen lấy 02 gói ni lon nhỏ màu đen bên trong ra rồi lại cất vào cạnh bao thuốc lá ở túi quần sau bên trái. Khi đi đến bản Liên Hà 1, xã Bảo Hà thì gặp lực lượng công an mời về Đồn Công an xã Bảo Hà làm việc. Tại đây, Lê Thế C C đã tự giác lấy 02 gói ma túy vừa mua được mang ra giao nộp và khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội (bút lục 22 – 23, 50 – 66; 98 – 116).

Tại kết luận giám định số 23/GĐMT ngày 26/12/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai, kết luận: 02 gói nhỏ chất bột khô màu trắng thu giữ của Lê Thế C và Đặng Văn T ngày 24/12/2017 có trọng lượng (khối lượng) 0,59 gam là heroine (Hêrôin) (bút lục 34 – 35).

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 04/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên đã truy tố bị cáo Đặng Văn T và Lê Thế C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 01 năm 06

tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Phạt bị cáo Lê Thế C từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy"; tuyên xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật. Về hình phạt bổ sung: do các bị cáo không có việc làm, không có thu nhập và tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Bảo Yên, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra huyện Bảo Yên, điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Văn T và Lê Thế C không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Về xác định tội phạm và áp dụng pháp luật: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt phạm tội quả tang, kết luận giám định, biên bản ghi lời khai của người chứng kiến cũng như các lời khai khác có trong hồ sơ. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Đặng Văn T và Lê Thế C đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo nhận thức rất rõ về rõ tác hại của ma túy và chế độ độc quyền, thống nhất quản lý chất ma túy của Nhà nước nhưng vẫn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với trọng lượng (khối lượng) 0.59 gam Hêrôin để sử dụng. Trong vụ án bị can Đặng Văn T là người khởi xướng rủ Lê Thế C đi mua ma túy, góp tiền cùng mua ma túy nên bị can phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án; còn bị can Lê Thế C là người trực tiếp chở T, góp tiền và mua ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò người thực hành. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đồng thời ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tính mạng của chính bản thân bị cáo, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn về ma tuý trên địa bàn huyện Bảo

Yên. Tòa xét thấy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai nhận tội. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có công việc, không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về việc xử lý vật chứng: Đối với số ma túy có trọng lượng (khối lượng) 0,59 gam Hêrôin, cơ quan điều tra đã trích mẫu 0,05 gam Hêrôin giám định và lưu mẫu không hoàn lại còn lại 0,54 gam Hêrôin được niêm phong trong bì thư in sẵn của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai cần tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước và mặt sau máy có dòng chữ " Nokia". 01 điện thoại di động, loại máy một cục màu đen. Mặt trước có dòng chữ "Masstel". Đối với 01 xe máy Honda Wave alpha BKS 24P2 – 7613, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho Lê Thế C là chủ sở hữu.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này, còn có đối tượng là người phụ nữ bán ma túy cho Đặng Văn T và Lê Thế C do chưa làm rõ được lai lịch, địa chỉ nên Công an huyện Bảo Yên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Văn T và Lê Thế C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, 58 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đặng Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 24/12/2017. Xử phạt bị cáo Lê Thế C 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 24/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 0,54 gam Hêrôin được niêm phong trong bì thư in sẵn của Phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của phong bì

niêm phong có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Đặng Văn T và Lê Thế C có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện (thu giữ) ngày 24/12/2017 tại Đồn Công an Bảo Hà, xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai". Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước và mặt sau máy có dòng chữ " Nokia"; 01 điện thoại di động, loại máy một cục màu đen, mặt trước có dòng chữ "Masstel". Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc các bị cáo Đặng Văn T và Lê Thế C mỗi người phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nõi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THAHS;
- THADS
- Công an huyện ;
- Sở Tý Pháp ;
- Bị cáo;
- Lưu-TA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Dũng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Yên;
- Công an huyện Bảo Yên;
- Chi cục THADS huyện Bảo Yên;
- Cơ quan THAHS huyện Bảo Yên;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ; tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tùng